

Bảng thông số sản phẩm

Thông số kỹ thuật



switch disconnecter, Compact
INS800, 800A, standard version
with black rotary handle, 4 poles

31331

Main

Range	ComPact
Product name	ComPacT INS
Product or component type	Switch disconnecter
poles description	4P
Network type	DC AC
Network frequency	50/60 Hz
[Ie] rated operational current	AC-21A: 800 A AC 50/60 Hz 220/240 V AC-21A: 800 A AC 50/60 Hz 380/415 V AC-21A: 800 A AC 50/60 Hz 440/480 V AC-21A: 800 A AC 50/60 Hz 480 V NEMA AC-21A: 800 A AC 50/60 Hz 500/525 V AC-21A: 800 A AC 50/60 Hz 660/690 V AC-22A: 800 A AC 50/60 Hz 220/240 V AC-22A: 800 A AC 50/60 Hz 380/415 V AC-22A: 800 A AC 50/60 Hz 440/480 V AC-22A: 800 A AC 50/60 Hz 480 V NEMA AC-22A: 800 A AC 50/60 Hz 500/525 V AC-22A: 800 A AC 50/60 Hz 660/690 V AC-23A: 800 A AC 50/60 Hz 220/240 V AC-23A: 800 A AC 50/60 Hz 380/415 V AC-23A: 800 A AC 50/60 Hz 440/480 V AC-23A: 800 A AC 50/60 Hz 480 V NEMA AC-23A: 800 A AC 50/60 Hz 500/525 V AC-23A: 800 A AC 50/60 Hz 660/690 V DC-21A: 800 A DC 125 V 2 poles in series DC-22A: 800 A DC 125 V 2 poles in series DC-23A: 800 A DC 125 V 2 poles in series DC-21A: 800 A DC 250 V 4 poles in series DC-22A: 800 A DC 250 V 4 poles in series DC-23A: 800 A DC 250 V 4 poles in series
[Ui] rated insulation voltage	1000 V AC 50/60 Hz
[Uimp] rated impulse withstand voltage	12 kV
[Ith] conventional free air thermal current	800 A at 60 °C
[Icm] rated short-circuit making capacity	330 kA with upstream protection circuit breaker 690 V AC at 50/60 Hz 75 kA switch-disconnector alone 690 V AC at 50/60 Hz
[Ue] rated operational voltage	690 V AC 50/60 Hz 250 V DC
Suitability for isolation	Yes
Contact position indicator	Yes
Visible break	No
Pollution degree	3

Complementary

Control type	Direct front rotary handle
handle colour	Black
Mounting mode	Fixed
Mounting support	Rail Plate
Upside connection	Front
downside connection	Front
Maximum power	AC-23: 250 kW at 220/240 V AC 50/60 Hz AC-23: 400 kW at 380/400 V AC 50/60 Hz AC-23: 500 kW at 415 V AC 50/60 Hz AC-23: 560 kW at 500/525 V AC 50/60 Hz AC-23: 710 kW at 660/690 V AC 50/60 Hz
Rated duty	Uninterrupted
Intermittent duty class	Class 120 - 60 %
[Icw] rated short-time withstand current	10 kA during 20 s conforming to IEC 60947-3 20 kA during 3 s conforming to IEC 60947-3 35 kA during 1 s conforming to IEC 60947-3 42 kA during 0.8 s conforming to IEC 60947-3 50 kA during 0.5 s conforming to IEC 60947-3 8 kA during 30 s conforming to IEC 60947-3
Mechanical durability	3000 cycles
Electrical durability	AC-21A: 500 cycles 220/240 V AC 50/60 Hz AC-21A: 500 cycles 380/415 V AC 50/60 Hz AC-21A: 500 cycles 440/480 V AC 50/60 Hz AC-21A: 500 cycles 480 V AC 50/60 Hz conforming to NEMA AC-21A: 500 cycles 500/525 V AC 50/60 Hz AC-21A: 500 cycles 660/690 V AC 50/60 Hz AC-22A: 500 cycles 220/240 V AC 50/60 Hz AC-22A: 500 cycles 380/415 V AC 50/60 Hz AC-22A: 500 cycles 440/480 V AC 50/60 Hz AC-22A: 500 cycles 480 V AC 50/60 Hz conforming to NEMA AC-22A: 500 cycles 500/525 V AC 50/60 Hz AC-22A: 500 cycles 660/690 V AC 50/60 Hz AC-23A: 500 cycles 220/240 V AC 50/60 Hz AC-23A: 500 cycles 380/415 V AC 50/60 Hz AC-23A: 500 cycles 440/480 V AC 50/60 Hz AC-23A: 500 cycles 480 V AC 50/60 Hz conforming to NEMA AC-23A: 500 cycles 500/525 V AC 50/60 Hz AC-23A: 500 cycles 660/690 V AC 50/60 Hz DC-21A: 500 cycles 125 V DC 2 poles in series DC-22A: 500 cycles 125 V DC 2 poles in series DC-23A: 500 cycles 125 V DC 2 poles in series DC-21A: 500 cycles 250 V DC 4 poles in series DC-22A: 500 cycles 250 V DC 4 poles in series DC-23A: 500 cycles 250 V DC 4 poles in series
Connection pitch	70 mm
Height	300 mm
Width	410 mm
Depth	146.5 mm
Net weight	18 kg

Environment

Standards	IEC 60947-1 IEC 60947-3
Product certifications	KEMA-KEUR
IP degree of protection	IP40 conforming to IEC 60529
IK degree of protection	IK07 conforming to EN 50102

Ambient air temperature for operation	-25...70 °C
---------------------------------------	-------------

Ambient air temperature for storage	-50...85 °C
-------------------------------------	-------------

Packing Units

Unit Type of Package 1	PCE
------------------------	-----

Number of Units in Package 1	1
------------------------------	---

Package 1 Height	21.000 cm
------------------	-----------

Package 1 Width	33.500 cm
-----------------	-----------

Package 1 Length	43.000 cm
------------------	-----------

Package 1 Weight	18.700 kg
------------------	-----------

Contractual warranty

Warranty	18 months
----------	-----------

Bền vững

Nhãn **Green Premium™** là cam kết của Schneider Electric trong việc cung cấp sản phẩm với hiệu suất môi trường tốt nhất. Green Premium cam kết tuân thủ các quy định mới nhất, minh bạch về tác động môi trường, cũng như các sản phẩm tuần hoàn và CO₂ thấp.

Hướng dẫn đánh giá tính bền vững của sản phẩm là tài liệu kỹ thuật phổ thông giúp làm rõ các tiêu chuẩn nhãn sinh thái toàn cầu và cách diễn giải việc khai báo môi trường.

[Tìm hiểu thêm về Green Premium >](#)

[Hướng dẫn đánh giá về sự bền vững của sản phẩm >](#)



Minh bạch **RoHS/REACH**

Hiệu suất sức khỏe

Mercury Free

Rohs Exemption Information [Yes](#)

Chứng nhận & Tiêu chuẩn

Reach Regulation	REACH Declaration
Eu Rohs Directive	Compliant with Exemptions
China Rohs Regulation	China RoHS declaration Product out of China RoHS scope. Substance declaration for your information
Environmental Disclosure	Product Environmental Profile
Weee	The product must be disposed on European Union markets following specific waste collection and never end up in rubbish bins
Circularity Profile	No need of specific recycling operations